

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **01** /CNĐKTN-BXD

Hà Nội, ngày **18** tháng **8** năm **2017**

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG THỬ NGHIỆM

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Bộ Xây dựng chứng nhận:

1. Tên tổ chức đăng ký: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG - CONINCO**

Địa chỉ: Số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội (Điện thoại: 024.38523706, Fax: 024.35741708, Email: conincohn@coninco.com.vn)

Đã đăng ký hoạt động thử nghiệm đối với ngành xây dựng trong lĩnh vực sản phẩm vật liệu xây dựng phù hợp tiêu chuẩn theo Phụ lục kèm theo.

2. Số đăng ký: **01/TN/BXD**

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 5 năm kể từ ngày ký./. 

Nơi nhận:

- Tên tổ chức tại Điều 1;
- Bộ KH&CN;
- Lưu VT, Vụ KHCN&MT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Quang Hùng

PHỤ LỤC

LĨNH VỰC THỬ NGHIỆM SẢN PHẨM VẬT LIỆU XÂY DỰNG

(Kèm theo Giấy chứng nhận số: 91 /CNĐKTN-BXD, ngày 18 / 8 /2017
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Lĩnh vực thử nghiệm sản phẩm vật liệu xây dựng	Tiêu chuẩn (Phương pháp thử)
1	Kính nổi, kính kéo, kính màu hấp thụ nhiệt	
	- Xác định sai lệch chiều dày	TCVN 7219:2002
	- Kiểm tra khuyết tật ngoại quan	TCVN 7219:2002
	- Xác định độ truyền sáng	TCVN 7219:2002
2	Kính cán vân hoa	
	- Xác định sai lệch chiều dày	TCVN 7527:2005
	- Xác định độ cong vênh	TCVN 7219:2002
	- Kiểm tra khuyết tật ngoại quan	TCVN 7527:2005
3	Kính phủ phản quang	
	- Xác định sai lệch chiều dày và độ cong vênh của kính nền	TCVN 7219:2002
	- Kiểm tra khuyết tật ngoại quan	TCVN 7219:2002
	- Xác định hệ số phản xạ năng lượng ánh sáng mặt trời	TCVN 7528:2005
	- Xác định độ bền mài mòn	TCVN 7528:2005
4	Kính phẳng tối nhiệt	
	- Xác định sai lệch chiều dày	TCVN 7219:2002
	- Kiểm tra khuyết tật ngoại quan	TCVN 7219:2002
	- Xác định ứng suất bề mặt	TCVN 8261:2009
	- Thử phá vỡ mẫu kính tối nhiệt an toàn	TCVN 7455:2013
	- Xác định độ bền va đập	TCVN 7368:2013 TCVN 7455:2013
5	Kính dán nhiều lớp và kính dán an toàn nhiều lớp	
	- Xác định sai lệch chiều dày	TCVN 7219:2002
	- Xác định độ bền chịu nhiệt độ cao	TCVN 7364-4:2004
	- Kiểm tra khuyết tật ngoại quan	TCVN 7364-6:2004
	- Xác định độ bền va đập bi rơi	TCVN 7368:2013
	- Xác định độ bền va đập con lắc	TCVN 7368:2013
6	Kính cốt lưới thép	
	- Xác định sai lệch chiều dày	TCVN 7219:2002
	- Xác định độ cong vênh	TCVN 7219:2002
	- Kiểm tra khuyết tật ngoại quan	TCVN 7219:2002
7	Kính phủ bức xạ thấp	

TT	Lĩnh vực thử nghiệm sản phẩm vật liệu xây dựng	Tiêu chuẩn (Phương pháp thử)
	- Xác định sai lệch chiều dày	TCVN 7219:2002
	- Kiểm tra khuyết tật ngoại quan	TCVN 9808: 2013
8	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, gạch gốm ốp lát đùn dẻo, gạch ngoại thất Mosaic	
	- Xác định sai lệch kích thước, hình dạng và chất lượng bề mặt	TCVN 6415-2:2005
	- Xác định độ hút nước	TCVN 6415-3:2005
	- Xác định độ bền uốn	TCVN 6415-4:2005
	- Xác định độ chịu mài mòn sâu (đối với gạch không phủ men)	TCVN 6415-6:2005
	- Xác định độ chịu mài mòn bề mặt (đối với gạch phủ men)	TCVN 6415-7:2005
	- Xác định hệ số giãn nở nhiệt dài	TCVN 6415-8:2005
	- Xác định hệ số giãn nở ẩm	TCVN 6415-10:2005
9	Gạch terrazzo	
	- Xác định độ chịu mài mòn	TCVN 7744:2013
	- Xác định độ bền uốn	TCVN 6355-2:1998
10	Đá ốp lát nhân tạo trên cơ sở chất kết dính hữu cơ	
	- Xác định độ bền uốn	TCVN 6415-4:2005
	- Xác định độ chịu mài mòn sâu	TCVN 6415-6:2005
	- Xác định độ cứng vạch bề mặt, tính theo thang Mohs	TCVN 6415-18:2005
11	Đá ốp lát tự nhiên	
	- Xác định độ bền uốn	TCVN 6415-4:2005
	- Xác định độ chịu mài mòn	TCVN 4732:2007
12	Tấm thạch cao	
	- Xác định cường độ chịu uốn	TCVN 8257-3:2009
	- Xác định độ biến dạng ẩm	TCVN 8257-5:2009
	- Xác định độ hút nước	TCVN 8257-6:2009
13	Tấm xi măng sợi	
	- Xác định cường độ chịu uốn	TCVN 8259-2:2009
	- Xác định khả năng chống thấm nước, L_i	TCVN 8259-6:2009
14	Nhôm và hợp kim nhôm định hình	
	- Xác định độ bền kéo	TCVN 197:2002
	- Xác định độ cứng, HV	TCVN 258-1:2007
	- Xác định lớp màng oxy hóa (thanh nhôm Anod, thanh nhôm Anod ED)	TCVN 5878:1995
15	Ván sàn gỗ nhân tạo	
	- Xác định độ trương nở chiều dày	EN 13329:2006(a)
	- Xác định độ bền bề mặt	EN 13329:2006(a)

TT	Lĩnh vực thử nghiệm sản phẩm vật liệu xây dựng	Tiêu chuẩn (Phương pháp thử)
	- Xác định độ thay đổi kích thước khi thay đổi độ ẩm	EN 13329:2006(a)
16	Sơn tường dạng nhũ tương	
	- Xác định độ bám dính (sơn phủ nội thất và sơn phủ ngoại thất)	TCVN 2097:1993
	- Xác định độ rửa trôi sơn phủ ngoại thất	TCVN 8653-4:2012
	- Xác định chu kỳ nóng lạnh sơn phủ ngoại thất	TCVN 8653-5:2012
17	Bột bả tường gốc xi măng poóc lăng	
	- Xác định cường độ bám dính (ở điều kiện chuẩn; sau khi ngâm nước 72h; sau khi thử chu kỳ sốc nhiệt)	TCVN 7239:2014
18	Cửa sổ, cửa đi bằng khung nhựa cứng U-PVC	
	- Xác định độ bền áp lực gió	TCVN 7452-3:2004
	- Xác định độ kín nước	TCVN 7452-2:2004
	- Xác định độ bền góc hàn thanh profile	TCVN 7452-4:2004
19	Cửa đi, cửa sổ - Cửa gỗ	
	- Xác định độ bền áp lực gió	TCVN 7452-3:2004
	- Xác định độ kín nước	TCVN 7452-2:2004
	- Xác định độ bền chịu va đập	TCVN 9366-1:2012 (Phụ lục C)
20	Cửa đi, cửa sổ - Cửa kim loại	
	- Xác định độ bền áp lực gió	TCVN 7452-3:2004
	- Xác định độ kín nước	TCVN 7452-2:2004
21	Gạch đất sét nung	
	- Xác định kích thước, hình dạng	TCVN 6355-1:2009
	- Xác định độ bền nén và uốn	TCVN 6355-2:2009 TCVN 6355-3:2009
	- Độ hút nước	TCVN 6355-4:2009
22	Gạch bê tông	
	- Xác định cường độ nén	TCVN 6477:2016
	- Xác định độ hút nước	TCVN 6477:2016
23	Gạch bê tông khí chưng áp (AAC)	
	- Xác định cường độ nén	TCVN 7959:2011
	- Xác định khối lượng thể tích khô	TCVN 7959:2011
	- Xác định độ co khô	TCVN 7959:2011
24	Bê tông bọt, khí không chưng áp	
	- Xác định cường độ nén	TCVN 9030:2011
	- Xác định khối lượng thể tích khô	TCVN 9030:2011
	- Xác định độ co khô	TCVN 9030:2011

TT	Lĩnh vực thử nghiệm sản phẩm vật liệu xây dựng	Tiêu chuẩn (Phương pháp thử)
25	Cốt liệu cho bê tông và vữa	
	- Xác định thành phần hạt	TCVN 7572-2:2006
	- Xác định hàm lượng các tạp chất	TCVN 7572-8:2006
	- Xác định tạp chất hữu cơ	TCVN 7572-9:2006
	- Xác định mức của đá dăm	TCVN 7572-10:2006
	- Xác định độ nén đập trong xi lanh	TCVN 7572-11:2006
	- Xác định khả năng phản ứng kiềm	TCVN 7572-14:2006
	- Xác định hàm lượng ion clo (Cl ⁻)	TCVN 7572-15:2006
26	Cát nghiền cho bê tông và vữa	
	- Xác định thành phần hạt	TCVN 7572-2:2006
	- Xác định hàm lượng hạt có kích thước nhỏ hơn 75 μ m	TCVN 9205:2012
	- Xác định hàm lượng hạt sét	TCVN 344:1986
	- Xác định hàm lượng ion clo (Cl ⁻)	TCVN 7572-15:2006
	- Xác định khả năng phản ứng kiềm - silic	TCVN 7572-14:2006